

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 02 – 01 – 2024

V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 295/2023/TLST–HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về: “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 593/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Kiều Thị Út N, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh C ..

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh Bắc, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh C ..

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 02/10/2023 nguyên đơn bà Kiều Thị Út N bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh B chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau vào năm 2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm cũng như lối sống, đã hàn gắn nhiều lần nhưng không được và

hiện đã ly thân hơn 08 tháng nay. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh B.

Về nuôi con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh năm 2002 và Nguyễn Bảo A, sinh năm 2005. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Thanh B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho biết việc bà Út N khởi kiện tại Tòa án nhưng ông B không có ý kiến gì đối với những yêu cầu của bà Út N và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại phiên tòa: Bà Út N có mặt vẫn bảo lưu quan điểm; ông B vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Kiều Thị Út N khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh B là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Nguyễn Thanh B, cư trú tại ấp B, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Nguyễn Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông B.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Kiều Thị Út N và ông Nguyễn Thanh B tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 129/2012 ngày 20/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân giữa bà Út N và ông B là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Bà Út N nhận thấy cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn bất đồng quan điểm cũng như lối sống, đã hàn gắn nhiều lần nhưng không được và hiện đã ly thân hơn 08 tháng nay nên bà yêu cầu được ly hôn. Đối với, ông B đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng thông báo việc bà Út N xin ly hôn nhưng ông B không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Út N. Xét thấy, mâu thuẫn của bà Út N và ông B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng

xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Út N, bà Út N được ly hôn với ông B.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh năm 2002 và Nguyễn Bảo Â, sinh năm 2005. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Út N phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Kiều Thị Út N đối với ông Nguyễn Thanh B. Bà Kiều Thị Út N được ly hôn với ông Nguyễn Thanh B.

Về nuôi con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh năm 2002 và Nguyễn Bảo Â, sinh năm 2005. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Kiều Thị Út N phải chịu 300.000 đồng. Bà Kiều Thị Út N đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019184 ngày 03 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh C;
- UBND xã R, huyện P;
- (Giấy CNKH số 129 ngày 20/11/2012)
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Như